

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 13/6/2018

V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Anh Dũng
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Vũ Thị Nữ và ông Phan Quang Sơn
- *Thư ký phiên tòa ông:* Nguyễn Thành Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân – Bình Thuận.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa bà:* Phạm Thị Liên – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 31/2018/HNGĐ-ST ngày 07 tháng 02 năm 2018 về việc: “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2018/QĐST-HNGĐ ngày 23/5/2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Lê Thanh H** - sinh năm 1963 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn ĐM , xã T, huyện H, tỉnh B.

Bị đơn: Bà **Lê Thị P** – sinh năm 1965 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn ĐM , xã T, huyện H, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 31/12/2017 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Lê Thanh H trình bày:

Ông và bà Lê Thị Ph tự nguyện tìm hiểu và sống chung với nhau từ năm 1981 đến nay nhưng chưa đăng ký kết hôn. Trong quá trình sống chung thì ông, bà sống hạnh phúc, tuy nhiên từ năm 2010 cho đến nay vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã nhau, vợ chồng không còn quan tâm tới nhau và đã có những lần xảy ra đánh đập nhau, hơn nữa bà Ph thường xuyên cờ bạc nên đã bán hết tài sản trong nhà. Nay tình cảm vợ chồng không còn, không thể sống chung với nhau được nữa nên ông làm đơn yêu cầu ly hôn với bà Ph.

Về con chung: Trong thời gian sống chung với nhau như vợ chồng, ông và bà Ph có năm người con chung; nay các con đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án xem xét.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Lê Thị Ph trình bày:.

Bà thừa nhận thời gian sống chung giữa bà và ông H và không đăng ký kết hôn, trong thời gian sống chung thì có xảy ra nhiều mâu thuẫn và có lần đánh đập nhau, có lần bà còn bắt được ông H ngoại tình, tuy nhiên theo ý kiến của bà thì đây là những mâu thuẫn nhỏ nhất và bà vẫn còn tình cảm với ông H nên bà không đồng ý ly hôn.

Về con chung, tài sản chung: Bà thông nhất với ý kiến của ông H, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay Thẩm phán, HĐXX, Thư ký đã tuân theo đúng và đầy đủ trình tự, thủ tục tố tụng. Nguyên đơn đã tuân thủ theo quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án, không có mặt tại phiên tòa.

Về nội dung: Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, thấy rằng ông Lê Thanh H và bà Lê Thị Ph sống chung với nhau từ năm 1981 đến nay nhưng chưa đăng ký kết hôn, tuy nhiên theo hướng dẫn tại Nghị quyết 35/2000/QH10 ngày 09/06/2000 của Quốc Hội thì đây được coi là hôn nhân thực tế. Trong cuộc sống thì vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bà Ph đam mê cờ bạc, không chăm sóc gia đình và vợ chồng đã có những lần đánh nhau phải nhờ đến chính quyền địa phương can thiệp. Nay ông H xin ly hôn là có cơ sở nên đề nghị HĐXX căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của ông H. Về con chung: Ông H và bà Ph có năm người con chung, nay các con đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không xem xét giải quyết. Về tài sản chung: các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không đề nghị xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về quan hệ pháp luật có tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: HĐXX thấy rằng đây là tranh chấp ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 227 BLTTDS.

Xét yêu cầu của nguyên đơn:

[1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Theo lời khai của các đương sự trình bày cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án thì ông Lê Thanh H và bà Lê Thị Ph tự nguyện sống chung với nhau từ năm 1981; ông bà hội đủ điều kiện đăng ký kết hôn nhưng không đăng ký kết hôn. Tuy nhiên theo hướng dẫn tại Nghị quyết 35/2000/QH10 ngày 09/06/2000 của Quốc Hội thì việc sống chung với nhau như vợ chồng xảy ra trước ngày 01/7/1987 thì được coi là hôn nhân thực tế nên đã làm phát sinh quyền và nghĩa vụ vợ chồng giữa ông H và bà Ph.

Trong quá trình sống chung với nhau ông H và bà Ph sống hạnh phúc trong thời gian đầu nhưng những năm gần đây thường xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bà Ph đam mê cờ bạc, không quan tâm, chăm sóc đến gia đình dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã lẫn nhau và có những lần đánh đập nhau phải nhờ đến chính quyền địa phương can thiệp nhưng bà Ph vẫn không thay đổi nên vợ chồng không còn sự tôn trọng nhau, nay tình cảm của ông H với bà Ph không còn, không thể tiếp tục duy trì cuộc sống chung với nhau được nữa nên ông H làm đơn xin ly hôn với bà Lê Thị Ph. Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Ph cũng thừa nhận vợ chồng thường xuyên cãi vã và có lần đánh đập nhau. Tại đơn xin xác nhận tình trạng hôn nhân ngày 08/5/2018, Ban điều hành thôn ĐM, xã T đã xác nhận tình trạng hôn nhân của ông H, bà Ph xảy ra nhiều mâu thuẫn, cãi vã và đánh đập nhau, nhiều lần Công an thôn cũng đã hòa giải nhưng không thành. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ nhiều lần cho bà Ph nhưng bà không có mặt, việc bà Ph vắng mặt không có lý do là từ bỏ quyền tham gia tố tụng và chứng minh do đó lời trình bày của ông H là có căn cứ. HĐXX thấy rằng Hôn nhân giữa ông Lê Thanh H và bà Lê Thị Ph đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân là có căn cứ và yêu cầu xin ly hôn của ông H là có cơ sở nên cần được chấp nhận.

[2]. *Về con chung:* Trong thời gian sống chung với nhau như vợ chồng ông H và bà Ph có năm người con chung, nay các con đã trưởng thành và có khả năng lao động, đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. *Về tài sản chung:* Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. *Về án phí:* Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227 BLTTDS; Điều 51, Điều 56, Điều 59 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

-Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Lê Thanh H.

Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa ông Lê Thanh H và bà Lê Thị Ph.

Về con chung: Các con đã trưởng thành và có khả năng lao động, đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung: Đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2. Về án phí: Ông Lê Thanh H phải chịu 300.000đồng án phí HNGĐ sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0016625 ngày 07/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân.

3. Án xử công khai, đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Tân;
- THA dân sự huyện Hàm Tân;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Anh Dũng